

Số: /BC-TCT

Bình Định, ngày tháng năm 2023

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện nhiệm vụ do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao, nhiệm vụ do Ủy ban nhân dân tỉnh giao và nhiệm vụ công tác trọng tâm quý I/2023

Kính gửi: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh

Thực hiện Quy chế hoạt động của Tổ công tác của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao Ủy ban nhân dân tỉnh và thực hiện nhiệm vụ, kết luận, chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh được ban hành theo Quyết định số 1837/QĐ-UBND ngày 11 tháng 5 năm 2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh (sau đây viết tắt là “Tổ công tác”); Tổ công tác báo cáo kết quả tình hình thực hiện nhiệm vụ của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao trong quý I/2023, cụ thể như sau:

I. ĐỐI VỚI NHIỆM VỤ ĐƯỢC CHÍNH PHỦ, THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ GIAO CHO ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH, CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH:

1. Tính từ ngày 01 tháng 01 năm 2022 đến ngày 31 tháng 3 năm 2023, Tổ công tác đã cập nhật và được Văn phòng Chính phủ phê duyệt hoàn thành đối với **161/210 nhiệm vụ** do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao trên Hệ thống phần mềm Cơ sở dữ liệu theo dõi của Văn phòng Chính phủ. Trong số 49 nhiệm vụ còn lại: có 09 nhiệm vụ đang chờ Văn phòng Chính phủ xác nhận hoàn thành, 40 nhiệm vụ đang triển khai trong hạn. Không có nhiệm vụ quá hạn chưa hoàn thành.

2. Đối với **04** nhiệm vụ quá hạn trong tháng 02 năm 2023 (Báo cáo số 17/BC-TCT ngày 14 tháng 3 năm 2023 của Tổ công tác), Tổ công tác đã báo cáo Văn phòng Chính phủ cập nhật, phê duyệt hoàn thành đối với 03 nhiệm vụ, gồm: (i) “Chỉ đạo tất cả các cơ sở lưu trú trên địa bàn bao gồm: khách sạn, nhà nghỉ, nhà trọ, cơ sở khám chữa bệnh và các cơ sở khác có chức năng lưu trú thực hiện thông báo lưu trú qua ứng dụng VNeID theo hướng dẫn của Bộ Công an”, (ii) “Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện chi trả trợ cấp không dùng tiền mặt trong thực hiện chính sách an sinh xã hội cho các đối tượng thụ hưởng bằng nguồn ngân sách nhà nước trên địa bàn”, (iii) “Xây dựng Kế hoạch thực hiện các nhiệm vụ cụ thể của Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025 (Đề án 06) trong năm 2023”.

Đối với nhiệm vụ “*Hoàn thành quy hoạch tỉnh và quy hoạch sử dụng đất cấp huyện thời kỳ 2021-2030, kế hoạch sử dụng đất cấp tỉnh, kế hoạch sử dụng đất quốc phòng, kế hoạch sử dụng đất an ninh 5 năm 2021-2025 trước 31 tháng 12 năm 2022*”, Tổ công tác đã báo cáo Văn phòng Chính phủ cho phép gia hạn thời gian hoàn thành đến ngày 31 tháng 10 năm 2023 theo tiến độ được Bộ Kế hoạch và Đầu tư giao tại Công văn số 1590/BKHĐT-QLQH ngày 07 tháng 3 năm 2023 về việc tiếp tục đẩy nhanh tiến độ và chất lượng các quy hoạch thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

II. ĐỐI VỚI NHIỆM VỤ ĐƯỢC ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH, CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH GIAO CHO CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ, ĐỊA PHƯƠNG

1. Đối với nhiệm vụ trọng tâm năm 2023 theo Quyết định số 522/QĐ- Ủy ban nhân dân tỉnh ngày 24 tháng 02 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh:

1.1. Về tình hình chung:

Trong quý I/2023, tổng số nhiệm vụ trọng tâm Ủy ban nhân dân tỉnh giao cho các cơ quan, đơn vị là **140 nhiệm vụ** (bao gồm: 89 nhiệm vụ theo tháng và 51 nhiệm vụ theo quý), kết quả thực hiện như sau:

- Nhiệm vụ tháng: tổng số 89 nhiệm vụ, có 82 nhiệm vụ hoàn thành đúng hạn (đạt tỷ lệ 92%), 02 nhiệm vụ hoàn thành trễ hạn (chiếm tỷ lệ 2.2%), 04 nhiệm vụ đang xử lý đã quá hạn (chiếm tỷ lệ 4.5%) và 01 nhiệm vụ xin gia hạn sang tháng 4/2023¹ (chiếm tỷ lệ 1.3%).

- Nhiệm vụ Quý I: tổng số 51 nhiệm vụ, có 48 nhiệm vụ hoàn thành đúng hạn (đạt tỷ lệ 94%), 02 nhiệm vụ đang xử lý đã quá hạn (chiếm tỷ lệ 3.9%) và 01 nhiệm vụ xin gia hạn sang tháng 5 năm 2023² (chiếm tỷ lệ 2.1%).

(*Có các phụ chi tiết kèm theo: Phụ lục 1A: Tổng hợp tình hình thực hiện công tác trọng tâm năm 2023; Phụ lục 1B: Tình hình thực hiện 34 nhiệm vụ trọng tâm trong tháng 03/2023; Phụ lục 1C: Tình hình thực hiện 51 nhiệm vụ trọng tâm Quý I/2023*)

* Riêng đối với nhiệm vụ năm: tổng số 46 nhiệm vụ, đã hoàn thành 01 nhiệm vụ, còn lại 45 nhiệm vụ đang triển khai và còn trong hạn.

1.2. Chi tiết các nhiệm vụ quá hạn chưa hoàn thành

a) Đối với 04 nhiệm vụ theo tháng:

(i) “Triển khai việc lựa chọn sách giáo khoa lớp 4, lớp 8 và lớp 11” của Sở Giáo dục và Đào tạo, thời hạn giao hoàn thành trong tháng 3 năm 2023.

¹ Nhiệm vụ “Đầu tư, nâng cấp trang thiết bị Trung tâm tích hợp dữ liệu tỉnh; Trung tâm giám sát, điều hành IOC và mở rộng dịch vụ giám sát, điều hành giao thông; triển khai nâng cấp và duy trì trung tâm giám sát, điều hành an toàn, an ninh mạng (SOC) theo mô hình 4 lớp” của Sở Thông tin và Truyền thông

² Nhiệm vụ “Kế hoạch xã đạt chuẩn NTM, NTM nâng cao, kiểu mẫu 2023, huyện đạt chuẩn nông thôn mới năm 2023” của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

* Tiến độ thực hiện: hiện Sở Giáo dục và Đào tạo đã hoàn thành việc lựa chọn sách giáo khoa lớp 4 và có Tờ trình số 724//TTr-SGDĐT ngày 31 tháng 3 năm 2023 trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt. Đối với bộ sách lớp 08 và lớp 11 Sở đang tổng hợp ý kiến các Hội đồng chuyên môn.

* Nguyên nhân trễ hạn: Sách mẫu Bộ Giáo dục và Đào tạo duyệt chậm, nhà xuất bản mới chuyển về chậm. Đầu tháng 4, Sở Giáo dục và Đào tạo có tờ trình gửi Ủy ban nhân dân tỉnh về chọn sách lớp 8. Còn lớp 11 phải đến ngày 10 tháng 4 mới trình được.

(ii) “Hoàn thành Kế hoạch sử dụng đất năm 2023 cấp huyện” của Sở Tài nguyên và Môi trường, thời hạn giao hoàn thành trong tháng 3 năm 2023.

* Tiến độ thực hiện: Sở Tài nguyên và Môi trường hoàn thành dự thảo và đang thực hiện lấy ý kiến các thành viên Hội đồng thẩm định Kế hoạch sử dụng đất.

* Nguyên nhân trễ hạn: do các đơn vị cấp huyện gửi Kế hoạch sử dụng đất chậm, hiện Sở chỉ nhận được của 08 huyện và đã thẩm định xong, còn 03 huyện chưa nhận được: An Nhơn, Tuy Phước, Vĩnh Thạnh.

(iii) “Kế hoạch thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2023” của Sở Y tế, thời hạn giao hoàn thành trong tháng 3 năm 2023.

* Tiến độ thực hiện: Sở Y tế đã xây dựng Kế hoạch Chương trình mục tiêu quốc gia, đang xin ý kiến của các Sở, ngành liên quan để tổng hợp trình Ủy ban nhân dân tỉnh.

(iv) “Xây dựng, trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế quản lý hoạt động các tổ chức phi chính phủ nước ngoài trên địa bàn tỉnh” của Sở Ngoại vụ, thời hạn giao hoàn thành trong tháng 3 năm 2023.

* Tiến độ thực hiện: Sở Ngoại vụ đã hoàn thiện dự thảo Quy chế và đang lấy ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp theo quy định.

b) Đối với 02 nhiệm vụ theo quý:

(i) “Kế hoạch bảo vệ môi trường tỉnh Bình Định đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030” của Sở Tài nguyên và Môi trường, thời hạn giao hoàn thành trong quý I năm 2023.

* Tiến độ thực hiện: Sở Tài nguyên và Môi trường đã hoàn thành dự thảo Kế hoạch, đã lấy ý kiến các đơn vị liên quan. Sở đang khẩn trương tổng hợp để trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành.

* Nguyên nhân trễ hạn: Kế hoạch có nhiều nội dung phức tạp, do đó Sở dành nhiều thời gian để xem xét các ý kiến của các đơn vị liên quan.

(ii) “Đề án Quy hoạch quảng cáo ngoài trời trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030” của Sở Văn hóa và Thể thao, thời hạn giao hoàn thành trong quý I năm 2023.

* Tiến độ thực hiện: đơn vị tư vấn đã hoàn thiện Đề án và lấy ý kiến góp ý của Sở, ngành liên quan lần 2.

* Nguyên nhân trễ hạn: do có nhiều ý kiến góp ý nên việc rà soát hoàn thiện kéo dài thời gian, chậm tiến độ.

2. Đối với nhiệm vụ thường xuyên được Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao

- Trong quý I/2023, Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đã giao tổng số 837 nhiệm vụ cho 42 cơ quan, đơn vị, địa phương. Tiến độ xử lý đến nay như sau: đã hoàn thành 569 nhiệm vụ (490 nhiệm vụ đúng hạn, 79 nhiệm vụ trễ hạn) và đang giải quyết 268 nhiệm vụ (237 nhiệm vụ trong hạn, 31 nhiệm vụ quá hạn).

- Ngoài ra, còn 97 nhiệm vụ từ năm 2022 chuyển sang, trong đó: 65 nhiệm vụ đang xử lý trong hạn và 32 nhiệm vụ đã quá hạn còn tồn đọng.

(Chi tiết tại Phụ lục 2A và Phụ lục 2B kèm theo)

Như vậy, tổng số có 63 nhiệm vụ quá hạn, trong đó: 22 nhiệm vụ thuộc các sở, ban, ngành của tỉnh và 41 nhiệm vụ thuộc Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố. Hầu hết các nhiệm vụ quá hạn thuộc nhóm, lĩnh vực giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo (chiếm 43%), còn lại phân đều trên một số lĩnh vực như: Tài nguyên và Môi trường, Đất đai, Nông thôn mới, Văn hóa...

3. Tình hình, kết quả giải quyết thủ tục hành chính trong tháng 3/2023

Thông qua kết quả trích xuất dữ liệu từ Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh (từ ngày 01/03/2023 đến ngày 31/3/2023), toàn tỉnh đã tiếp nhận **58.482** hồ sơ, trong đó:

- Số mới tiếp nhận: **48.251** hồ sơ.

- Số từ kỳ trước chuyển sang: **10.231** hồ sơ.

- Đã giải quyết và trả kết quả **49.667** hồ sơ (đạt tỷ lệ 84,93%/Tổng số hồ sơ tiếp nhận), đang giải quyết **8.814** hồ sơ.

Trong đó:

- Có **49.629** hồ sơ giải quyết đúng và trước hạn (đạt tỷ lệ 99,92%/Tổng số hồ sơ đã giải quyết).

- Có **38** hồ sơ giải quyết trễ hạn (chiếm tỷ lệ 0,08%/Tổng số hồ sơ đã giải quyết). Cụ thể:

+ Cấp tỉnh: 01 hồ sơ (Sở Giao thông vận tải);

+ Cấp huyện: 14 hồ sơ (Phù Cát 07 hồ sơ, An Nhơn 02 hồ sơ, Tuy Phước 02 hồ sơ, Quy Nhơn 01 hồ sơ, Phù Mỹ 01 hồ sơ và Tây Sơn 01 hồ sơ).

+ Cấp xã: 23 hồ sơ (xã Cát Thành, xã Cát Tiến, xã Cát Thắng và thị trấn Ngô Mây thuộc huyện Phù Cát 05 hồ sơ; xã Mỹ Châu, xã Mỹ Chánh và thị trấn Phù Mỹ thuộc huyện Phù Mỹ 09 hồ sơ; xã Tây Thuận, xã Bình Tân và xã Bình Nghi thuộc huyện Tây Sơn 03 hồ sơ; xã Nhơn Phong thuộc thị xã An Nhơn 01 hồ sơ; phường Hoài

Thanh thuộc thị xã Hoài Nhơn 01 hồ sơ; xã An Hòa thuộc huyện An Lão 01 hồ sơ và phường Trần Quang Diệu thuộc thành phố Quy Nhơn 01 hồ sơ).

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Nhờ sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo và điều hành sâu sát của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, hầu hết các cơ quan, đơn vị, địa phương đã có nhiều nỗ lực, cố gắng và đổi mới phương thức tổ chức thực hiện, nhờ đó tỷ lệ hoàn thành nhiệm vụ cao, chất lượng đảm bảo, tạo tiền đề cho việc triển khai các nhiệm vụ trong thời gian tới; tuy nhiên vẫn còn hồ sơ giải quyết trễ hạn cần khắc phục.

2. Công tác phối hợp trao đổi thông tin, giải quyết công việc mang tính chuyên môn giữa Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh với các cơ quan, đơn vị, địa phương và giữa các cơ quan, đơn vị với nhau đã có sự cải thiện rõ nét. Cho nên, số lượng nhiệm vụ còn tồn đọng từng bước giảm đáng kể.

3. Hầu hết các cơ quan, đơn vị, địa phương đã tích cực phối hợp với Tổ công tác trong việc cung cấp, cập nhật tình hình, kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao làm cơ sở để tổng hợp, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

IV. KIẾN NGHỊ

Để phát huy kết quả đạt được, khắc phục triệt để các tồn tại, hạn chế, Tổ công tác đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan khẩn trương hoàn thành dứt điểm 06 nhiệm vụ trọng tâm trong Quý I/2023 đã quá hạn, báo cáo kết quả Tổ công tác trước ngày 15 tháng 4 năm 2023. Đồng thời rà soát, triển khai thực hiện đầy đủ, đảm bảo chất lượng các nhiệm vụ được Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao, nhất là các nhiệm vụ thuộc Chương trình công tác trọng tâm trong Quý II/2023. Kịp thời phối hợp, trao đổi và cung cấp thông tin cho Tổ công tác (thông qua Phòng Kiểm Soát thủ tục hành chính) về tiến độ, tình hình triển khai thực hiện các phần công việc cụ thể của từng nhiệm vụ được giao để có cơ sở tổng hợp, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

Tổ công tác kính báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các PCT UBND tỉnh (b/c);
- Các cơ quan TW đóng trên địa bàn tỉnh;
- Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- UBND các huyện, TX, TP;
- TCT của CT UBND tỉnh;
- LĐ, CV VP UBND tỉnh;
- THCB, BTCD, HCTC;
- HS TCT của CT UBND tỉnh (NTKC);
- Lưu: VT, KSTT^(N).

TỔ TRƯỞNG

**CHÁNH VĂN PHÒNG
ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
Lê Ngọc An**